

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HSST  
Ngày 19 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mai Lan

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Đinh Thị Kim Dung

Ông Lữ Văn Tuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:**  
Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng A, sinh ngày 05/11/1992. Nơi cư trú: Tiểu khu 21, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Phùng A1 và bà: Lê A2 (Lê Thị A3); bị cáo có chồng là Nguyễn A4 (đã ly hôn); bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn thành Cấm đi khỏi nơi cư trú (do nuôi con dưới 36 tháng tuổi), được tại ngoại, đến ngày 23/5/2021, bị cáo bị Công an thành phố S bắt giữ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La theo Lệnh tạm giam số 81/LTG-ĐCSKT-MT ngày 26/5/2021, “có mặt”.

2. Hà B, sinh ngày 11/11/1988. Nơi ĐKHKTT: Thôn 10, xã TX, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông. Tạm trú: Tiểu khu 10, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Hà B1 (Hà B2) và bà: Đinh B3; bị cáo có vợ là Phạm B4 và có 01 con (sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Giết người; Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay, “có mặt”.

3. Lê C, sinh ngày 10/7/1989. Nơi cư trú: Tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Lê C1 và bà: Đỗ C2; bị cáo có vợ là Nguyễn C3 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay, “có mặt”.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Phùng A:* Luật sư Phạm Văn Hưng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, “có mặt”.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn C3, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm 2, Tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 14/01/2021, tổ công tác Công an huyện MS, phối hợp với các lực lượng chức năng, làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 6, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, phát hiện, bắt quả tang Lê C (trú tại: tiểu khu 8, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê C. Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói giấy bạc, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng (Nam khai hồng phiến mua của Hà B - trú tại Tiểu khu 10, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La) cùng 01 chiếc xe máy có nhãn hiệu Honda Wave, BKS 26B1 – 725.63, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc ví giả da có ký hiệu GOLD CARP và 2.700.000 đồng.

Hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện MS, ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, lệnh giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà B, sinh năm 1988 (trú tại tiểu khu 10, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La). Vật chứng thu giữ:

+ 01 lọ nhựa màu trắng có ký hiệu Vaseline, bên trong chứa 32 viên nén màu hồng (nghi hồng phiến); 01 chiếc ống điều tự chế bằng chai nhựa; 01 mảnh giấy bạc (thu trong phòng ngủ của Hà B); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung và 570.000 đồng.

Mở rộng điều tra, căn cứ lời khai của Hà B, hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện MS ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở; lệnh giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng A, sinh năm 1992 (trú tại tiểu khu 21, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La). Vật chứng thu giữ:

+ 04 túi ni lon (03 túi ni lon màu xanh và 01 túi ni lon màu hồng) bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi hồng phiến); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 6.000.000 đồng.

Ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện MS, thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định đối với chất ma túy:

+ 02 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng, thu giữ khi bắt quả tang của Lê C, có khối lượng 0,24 gam, trích lấy toàn bộ 0,24 gam, có ký hiệu M1, làm mẫu giám định chất ma túy.

+ 32 viên nén màu hồng, thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà B, có khối lượng 3,11 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam, có ký hiệu M2, làm mẫu giám định chất ma túy

Số vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng A, gồm:

+ 01 túi ni lon màu xanh thứ nhất, bên trong chứa 197 viên nén màu hồng, có khối lượng 19,23 gam, trích lấy 05 viên, có khối lượng 0,49 gam, có ký hiệu M3

+ 01 túi ni lon màu xanh thứ hai, bên trong chứa 198 viên nén màu hồng, có khối lượng 19,22 gam, trích lấy 05 viên, có khối lượng 0,47gam, có ký hiệu M4.

+ 01 túi ni lon màu xanh thứ ba, bên trong chứa 199 viên nén màu hồng, có khối lượng 20,13 gam, trích lấy 05 viên, có khối lượng 0,53 gam, có ký hiệu M5.

+ 01 túi ni lon màu hồng, bên trong chứa 199 viên nén màu hồng, có khối lượng 19,29 gam, trích lấy 05 viên, có khối lượng 0,48 gam, có ký hiệu M6.

Tại Kết luận giám định số: 351 ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*Mẫu gửi giám định ký hiệu lần lượt từ M1 đến M6, đều là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,69 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 81,22 gam; Loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Phùng A, Hà B và Lê C khai nhận:

Khoảng 10 giờ, ngày 01/01/2021, Phùng A đi đến chợ Trung tâm thị trấn HL, huyện MS để mua hàng hóa thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (A không biết họ và tên). Người phụ nữ dân tộc Mông tự giới thiệu là vợ của người đàn ông dân tộc Mông tên D, nhà ở xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Qua nói chuyện, A biết người phụ nữ có hồng phiến bán, nên đã hỏi mua nợ 04 túi hồng phiến, hẹn khi nào bán được sẽ trả sau. Người phụ nữ đồng ý và nói 04 túi hồng phiến giá 13.000.000 đồng, đồng thời hẹn A đến trưa ngày 04/01/2021, người phụ nữ sẽ cho người mang 04 túi hồng phiến cất giấu trong gói vỏ ni lon hiệu bim bim để tại bên trái mép cống tại khu vực cống 39, thuộc tiểu khu 39, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Khoảng 12 giờ, ngày 04/01/2021, A đi xe bus từ nhà đến khu vực cống 39, tiểu khu 39, xã CN, huyện MS, thấy ở phía cống bên trái có một hòn gạch chèn lên trên 01 vỏ túi bim bim. A mở ra kiểm tra thấy bên trong có 04 túi hồng phiến (03 túi ni lon màu xanh và 01 túi ni lon màu hồng), bên trong các túi hồng phiến chứa các viên nén màu hồng, A không kiểm đếm số lượng các viên hồng phiến, mang số ma túy trên về nhà cất giấu vào trong buồng ngủ, mục đích để bán.

Khoảng 09 giờ, ngày 14/01/2021, Phùng A đang ở nhà, thì nhận được điện thoại của Hà B đặt vấn đề mua 50 viên hồng phiến. A nói giá 01 viên hồng phiến 35.000 đồng, tổng cộng số tiền là 1.750.000 đồng, B đồng ý và bảo A mang xuống nhà giao cho B, A đồng ý. A lấy 50 viên hồng phiến trong túi ni lon màu xanh cho vào trong tờ giấy bạc màu trắng gói lại. Khoảng 30 phút sau, A mang đến nhà B ở tiểu khu 10, thị trấn HL, giao ma túy cho B. B bảo cho mua nợ, khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, A đồng ý. Mua bán ma túy xong A

bỏ đi. Sau khi A đi về, Hà B mang số ma túy trên đi xuống bếp. A lấy từ trong tờ giấy bạc 50 viên hồng phiến cho vào 01 lọ nhựa có nhãn hiệu Vaseline, cho vào túi áo cất giấu. Còn tờ giấy bạc, B để trên đầu giường ngủ trong phòng bếp, mục đích để sử dụng, có ai mua thì bán (không nói cho vợ, con biết). Sau đó B lấy 07 viên hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít (hết). Số hồng phiến còn lại, B cất giấu vào 01 lọ nhựa có nhãn hiệu Vaseline, cho vào túi áo cất giấu, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 10 giờ cùng ngày (14/01/2021), Hà B đang ở nhà, thì nhận được điện thoại của Lê C gọi điện thoại đặt vấn đề hỏi mua của B 04 viên hồng phiến. B bảo 04 viên hồng phiến bán giá 400.000 đồng và bảo C đến nhà B mua ma túy. B lấy từ trong lọ nhựa hiệu Vaseline ra 04 viên hồng phiến, gói vào tờ giấy bạc, chờ C đến lấy. Khoảng 60 phút sau, C đi xe máy BKS 26B1 - 725.63 đến nhà B. B vào gian phòng bếp, lấy 01 gói giấy bạc bên trong chứa 04 viên hồng phiến đưa cho C và nhận 400.000 đồng tiền mua ma túy của C đưa. Lúc này C mở gói hồng phiến ra và nói với B cho C sử dụng ma túy tại nơi ở của B, B đồng ý. C lấy 01 ống điều tự chế bằng chai nhựa của B, đang để tại khu vực dưới chân giường ngủ trong phòng bếp, lấy ra 01 viên hồng phiến cùng 1/2 viên hồng phiến khác cho vào ống điều sử dụng đốt hít (hết). Số ma túy còn lại (02 viên hồng phiến và 1/2 viên hồng phiến còn lại sau khi sử dụng), C gói lại cất giấu vào người. Sử dụng ma túy xong, khi C chuẩn bị đi về, B đưa cho C 420.000 đồng, bảo C trên đường về nhà vào cửa hàng Viettel, chuyển tiền vào tài khoản Viettel Pay cho B, Nam đồng ý. Sau khi C đi về, B tiếp tục lấy ra 07 viên hồng phiến ra sử dụng đốt hít (hết). Còn lại 32 viên hồng phiến, B cất dấu vào lọ nhựa hiệu Vaseline. Còn C đi đến 01 cửa hàng Viettel, thuộc tiểu khu 6, thị trấn HL, huyện MS, chuyển số tiền 420.000 đồng vào tài khoản Viettel Pay cho B. Sau đó, C tiếp tục mang theo 02 viên hồng phiến và 1/2 viên hồng phiến còn lại sau khi sử dụng đi về nhà. Khi đi đến khu vực tiểu khu 6, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La thì C bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, Phùng A khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết nhà ở CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của A, không còn tài liệu chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Phùng A về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Hà

Văn B về các tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 256; truy tố Lê C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phùng A, Hà B, Lê C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “tự thú” đối với bị cáo B:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phùng A từ 16 năm 06 tháng tù đến 17 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Hình phạt bổ sung: không

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256 điểm s, t, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Hữu B 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Hữu B 02 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp chung hình phạt bị cáo phải chấp hành cho cả 02 tội danh là 5 năm tù; Hình phạt bổ sung: không

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê C từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Hình phạt bổ sung: không

Vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật: tịch thu hủy số ma túy còn lại của vụ án đã được niêm phong; vật chứng không có giá trị sử dụng: mảnh giấy bạc, ống điều tự chế, 01 ví thu của bị cáo C; tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 2 điện thoại của bị cáo Nam, B; trả lại cho bị cáo A số tiền 6.000.000 đồng, trả lại cho bị cáo B 570.000 đồng, trả lại cho bị cáo C 2.700.000 đồng; trả lại chiếc xe máy cho người liên quan Nguyễn C3.

- Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Phùng A: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo do nuôi con nhỏ, là lao động chính, có ông ngoại có công với cách mạng; đề nghị xử mức án nhẹ nhất như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát .

- Bị cáo Phùng A nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Các bị cáo Hà B, Lê C không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn C3 xác định chiếc xe máy hiệu Honda Wawe, BKS 26B1 – 725.63 thu giữ trong vụ án là tài sản chung vợ chồng của chị và bị cáo Nam, khi bị cáo Nam lấy xe đi phạm tội, chị không hề hay biết, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất phục vụ cuộc sống của gia đình chị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Ngày 04/01/2021, Phùng A đã có hành vi mua trái phép 82,6 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Ngày 14/01/2021, A đã bán cho Hà B 50 viên Methamphetamine (tương đương 4,73 gam). Số ma túy còn lại, A tiếp tục cất giữ với mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hà B đã có hành vi mua 50 viên Methamphetamine từ Phùng A để sử dụng và bán kiếm lời. B đã sử dụng hết 14 viên. Trong số ma túy còn lại, B đã bán cho Lê C 04 viên (tương đương 0,36 gam), còn 32 viên B tiếp tục cất giữ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ. Đồng thời, Hà B còn cung cấp công cụ (ống điếu) và cho Lê C sử dụng ma túy tại nhà mình.

Lê C đã mua của Hà B 04 viên Methamphetamine (tương đương 0,36 gam) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, C đã lấy 1,5 viên ra sử dụng tại nhà B, số còn lại 2,5 viên C cất giữ, trên đường di chuyển thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê C lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 14/01/2019 tại Tiểu khu 6, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vật

chứng thu giữ là 2,5 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY, được gói trong giấy bạc, thu giữ trong túi quần Lê C. C khai là Hồng phiến mà C mua được từ Hà B.

- Biên bản khám xét đối với nơi ở của Hà B theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 177 ngày 14/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS, vật chứng thu giữ: 32 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY đựng trong lọ nhựa cát giấu tại túi áo bên trong áo khoác B đang mặc; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà B lập hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày tại UBND thị trấn HL, huyện MS.

- Biên bản khám xét đối với nơi ở của Phùng A theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 178 ngày 14/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS, vật chứng thu giữ: 04 túi ni lon (03 túi ni lon màu xanh và 01 túi ni lon màu hồng) bên trong chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng A lập hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày tại UBND thị trấn HL, huyện MS.

Kết luận giám định số: 351 ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*“ Mẫu gửi giám định ký hiệu lần lượt từ M1 đến M6, đều là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,69 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 81,22 gam; Loại Methamphetamine.”*

- Biên bản kiểm tra thông tin điện thoại của Hà B, Lê C, Phùng A thể hiện: Có các cuộc gọi giữa các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc liên lạc mua bán ma túy.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo đã có hành vi như cáo trạng đã quy kết.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phùng A đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Hành vi của Hà B đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251, Điều 256 Bộ luật Hình sự;

Hành vi của Lê C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:



Bị cáo Phùng A thực hiện hành vi mua bán trái phép 82,6 gam Methamphetamine (gồm số ma túy A cất giữ khi bị bắt và số ma túy đã bán cho B), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 15 đến 20 năm, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm B.

Bị cáo Hà B có hành vi mua trái phép 50 viên Methamphetamine (4,73 gam) khai đã sử dụng hết 14 viên, bán 4 viên và cất giấu 32 viên. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy là 4,73gam, đã vi phạm tình tiết định khung “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, thuộc trường nghiêm B.

Bị cáo Hà B còn có hành vi cung cấp công cụ (ống điều), cho phép bị cáo Lê C mượn nhà bếp để sử dụng ma túy, đã vi phạm tình tiết định khung “*Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”, quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, thuộc trường nghiêm B.

Bị cáo Lê C đã có hành vi mua 04 viên Methamphetamine ( 0,36 gam) đã sử dụng hết 1,5 viên, còn lại 2,5 viên bị cáo đang tàng trữ thì bị bắt giữ, đã vi phạm tình tiết định khung “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm B.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*) theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự, xét thấy hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, không có không có khả năng thi hành do vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung- *phạt tiền* đối với các bị cáo.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội nhưng do hám lời và dễ sử dụng cho bản thân các bị cáo đã cố thực hiện hành vi phạm tội trên.

*Nhân thân:* Bị cáo Lê C không có tiền án tiền sự.

Bị cáo Phùng A, Hà B có nhân thân xấu. Bị cáo Phùng A đã 01 lần bị xử

phạt về hành vi tội phạm liên quan đến ma túy; bị cáo Hà B đã 02 lần bị Tòa án có thẩm quyền xử phạt về các hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác (đã được xóa án tích), đã được sự cải tạo của Nhà nước, nhưng lại tiếp tục có hành vi phạm tội khác. Đây cũng là một tình tiết để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

*Tình tiết tăng nặng:* không.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra các bị cáo Phùng A, Hà B, Lê C thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê C khai ra hành vi phạm tội của Hà B, bị cáo Hà B khai ra hành vi phạm tội của Phùng A, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong giải quyết vụ án, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phùng A là lao động chính trong gia đình, bị cáo Hà B mắc bệnh hiểm nghèo (HIV/AIDS), bị cáo Phùng A, Hà B đều có thân nhân là người có công với cách mạng, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo.

[6] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo không có sự phân công hay chỉ đạo lẫn nhau, vai trò của các bị cáo là độc lập với nhau trong từng hành vi phạm tội cụ thể.

Hành vi phạm tội của bị cáo A thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm B, khối lượng ma túy lớn, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn khác nhưng vì hám lợi trước mắt mà thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hà B thuộc trường hợp nghiêm B. Mặc dù khối lượng ma túy bị cáo mua bán không lớn nhưng bị cáo lại cùng một lúc thực hiện hai hành vi phạm tội về tội phạm ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê C thuộc trường hợp nghiêm B, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh địa phương.

Do đó cần có mức án tương xứng đối với các bị cáo trên cơ sở xem xét hành vi, tính chất, khối lượng ma túy, đồng thời xem xét nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung và phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, luật sư đã đề nghị.

[7] Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội: Do bị cáo Hà B phạm 02 tội là tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định hình phạt bị cáo cần áp dụng

quy định tại điều 55 Bộ luật hình sự: Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội để lượng hình đối với bị cáo.

[8] Thời hạn chấp hành hình phạt tù:

Do các bị cáo Phùng A, Hà B, Lê C phạm tội thuộc khung hình phạt tù có thời hạn, do đó cần xác định thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo.

Các bị cáo Hà B, Lê C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 cho đến nay nên thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo Hà B, Lê C được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2021.

Đối với bị cáo Phùng A bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021 (09 ngày), sau đó được tại ngoại do nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trong thời gian được tại ngoại, bị cáo Phùng A có hành vi phạm tội trong vụ án khác nên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S ra Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam từ ngày 23/5/2021 cho đến nay. Do đó thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 23/5/2021 và được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021).

[9] Đối với đối tượng là người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Phùng A: A khai người phụ nữ đó là vợ của người đàn ông tên D, trú tại CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của A, không còn tài liệu chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra.

[10] Về vật chứng vụ án:

Đối với 78,64 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng các vỏ gói niêm phong ban đầu, vỏ phòn bì, các túi nilon, hộp nhựa.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen thu của Nam, 01 ống điều tự chế, 01 mảnh giấy bạc không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Nam, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của B, là phương tiện các bị cáo sử dụng hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 9.270.000 đồng thu giữ trong vụ án gồm 6.000.000 đồng thu giữ của Phùng A, 2.700.000 đồng thu giữ của Lê C, 570.000 đồng thu giữ của bị cáo Hà B xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 02 chiếc điện thoại IPHONE thu giữ của Phùng A, không liên

quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Phùng Thị Bắc.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ biển kiểm soát 26B1 -725.63 thu giữ trong vụ án, được xác định là tài sản chung của bị cáo Lê C và vợ là Nguyễn C3. Quá trình bị cáo C đi xe có hành vi phạm tội, chị Thu không biết, chiếc xe là tài sản có giá trị duy nhất phục vụ cuộc sống của gia đình chị Thu nên cần xem xét trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn C3.

[10] Về án phí:

Các bị cáo Phùng A, Lê C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo Hà B là hộ nghèo có giấy chứng nhận do vậy cần xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phùng A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phùng A 17 năm 06 tháng (mười bảy năm sáu tháng) tù;

Thời hạn tù của bị cáo Phùng A tính từ ngày 23/5/2021 và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày (từ ngày 14/01/2021 đến ngày 23/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà B phạm hai tội: tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà B 05 (năm) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà B 02 (hai) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê C 15 (mười lăm) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

5. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

5.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 78,53 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng với 03 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy bạc gói ma túy ban đầu; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đáy màu xanh; trên nắp có in chữ Vaseline chứa ma túy ban đầu; 01 túi nilon màu trắng, 06 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng, tất cả được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện MS phát hành, còn nguyên niêm phong.

+ 0,11 gam Methamphetamine còn lại không sử dụng đến trong quá trình giám định cùng phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng, tất cả được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong.

+ 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, có chữ GOLD CARF, ví đã qua sử dụng, thu giữ của Lê C;

+ 01 (một) ống điều tự chế bằng chai nhựa, điều tự chế đã qua sử dụng, thu giữ của Hà B;

+ 01 (một) mảnh giấy bạc cháy xém, giấy bạc đã qua sử dụng, thu giữ của Hà B.

+ 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn la phát hành, còn nguyên niêm phong.

5.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng (điện thoại cảm ứng), có 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lê C.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng – bạc (điện thoại cảm ứng), imei có 04 số cuối 053/0, có 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Hà B.

5.3. Trả lại cho bị cáo Phùng A: + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen (điện thoại cảm ứng), có 01 sim trong điện thoại, điện thoại

đã qua sử dụng, thu giữ của Phùng A.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng (điện thoại cảm ứng), imei có 04 số cuối 4312, có 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Phùng A.

+ 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

5.4. Trả lại cho bị cáo Hà B: 570.000đ (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng)

5.5. Trả lại cho bị cáo Lê C: 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)

*(Số tiền trả lại cho các bị cáo Phùng A, Hà B, Lê C trong tổng số tiền 9.720.000 đồng được đựng trong 01 chiếc phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong)*

5.6. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn C3:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE màu đỏ, xe có biển kiểm soát 26B1-725.63, xe có số máy 0290886; số khung: 290797, xe không có chìa khóa, có 01 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Lê C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT công an tỉnh Sơn la với Chi cục thi hành án dân sự Sơn la ngày 05/5/2021)

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Phùng A, Lê C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà B

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/7/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mai Lan**